

Số: 30/2025/QĐST-VHNGĐ

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 29, Điều 35, Điều 39, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 50/2025/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Mai Quốc T, sinh năm 1981.

Căn cước công dân số 086081014915 cấp ngày 20/01/2022.

Nơi thường trú: Ấp K, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ hiện nay: 3 T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị Minh T1, sinh năm 1980.

Căn cước công dân số 082180006928 cấp ngày 14/02/2022.

Nơi thường trú: Ấp K, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ hiện nay: 3 T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Mai Quốc T và bà Nguyễn Thị Minh T1 đang thực tế sinh sống tại phường V, Thành phố Hồ Chí Minh nên yêu cầu giải quyết việc thuận tình ly hôn của ông T và bà T1 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 29, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung yêu cầu:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Mai Quốc T và bà Nguyễn Thị Minh T1 thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về vấn đề thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Mai Quốc T và bà Nguyễn Thị Minh T1 thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông T và bà T1 có 01 con chung là cháu Mai Quốc T2, sinh ngày 01/11/2005. Cháu T2 đã trưởng thành nên ông T và bà T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Ông Mai Quốc T và bà Nguyễn Thị Minh T1 tự nguyện thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Ông Mai Quốc T và bà Nguyễn Thị Minh T1 xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Ông Mai Quốc T và bà Nguyễn Thị Minh T1 mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp theo các biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án số 0009865 ngày 19/8/2025 và số 0009868 ngày 19/8/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, ông Mai Quốc T và bà Nguyễn Thị Minh T1 đã nộp xong lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 11, TP. Hồ Chí Minh;
- UBND phường Vũng Tàu, TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Túy